

Số: 240/2021/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 21 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 335/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Như Y1, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 18A, ấp C, xã T, huyện B1, tỉnh B3; tạm trú: Số 10, đường X, K 4, phường M, thị xã B2, tỉnh B3.

Bị đơn: Ông Hồ Nguyên H, sinh năm 1980.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đ; tạm trú: Số 10, đường X, K 4, phường M, thị xã B2, tỉnh B3.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Như Y1 và ông Hồ Nguyên H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Như Y1 và ông Hồ Nguyên H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Hồ Hoàng M, sinh ngày 15/6/2014 cho bà Trần Thị Như Y1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và ông Hồ Nguyên H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Như Y1 và ông Hồ Nguyên H đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Như Y1 và ông Hồ Nguyên H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Như Y1 tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0004253 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Trả lại cho bà Trần Thị Như Y1 số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Hồ Thế Chính